

Số: 31 /2017/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 29 tháng 12 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước  
về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 666/TTr-STNMT ngày 25/12/2017.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/01/2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn Thái Bình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *TH*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ TN và MT;
- Cục Biến đổi khí hậu;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử;
- Báo Thái Bình;
- Phòng Công báo Tin học;
- Lưu: VT, NNTNMT. *TH*

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Nguyễn Hồng Diên**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn  
trên địa bàn tỉnh Thái Bình**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về công tác phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn (KTTV) trên địa bàn tỉnh Thái Bình; những nội dung về hoạt động KTTV không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan nhà nước), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, liên ngành, liên vùng; tính đồng bộ, hiệu quả, có phân công trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn.

2. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ quy định, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực khí tượng thủy văn phải thực hiện thường xuyên, nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo quy định pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và thời gian phối hợp.

5. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp

luật về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Lập Kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng: Căn cứ vào quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mục đích phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức lập và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu, cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn tại địa phương. Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức thực hiện hoạt động thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện việc lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

6. Tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, khu vực trên địa bàn tỉnh.

7. Tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

8. Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

10. Phối hợp bảo vệ công trình khí tượng thủy văn thuộc hệ thống mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia; xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh;

11. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

12. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

13. Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

**Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn.**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn; tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh;

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo thẩm quyền;

c) Quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu, cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; thẩm định việc thực hiện lồng ghép các kết quả giám sát biến đổi khí hậu và nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển của tỉnh thuộc danh mục quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường chiến lược trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Thái Bình bảo vệ công trình khí tượng thủy văn thuộc hệ thống mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia; xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn;

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn;

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan lập Kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh;

g) Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, khu vực trên địa bàn tỉnh; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư và bộ máy quản lý các cấp về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về khí tượng thủy văn và ứng phó với biến đổi khí hậu;

h) Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng và cơ sở giáo dục, đào tạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu;

i) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên Mặt trận, Hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức xã hội khác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn, tiếp nhận, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn và chấp hành quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu;

k) Thu nhận thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn từ các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; xây dựng quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh (nếu có).

## 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Cập nhật các tin dự báo, cảnh báo thiên tai kịp thời để chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền phương án phòng ngừa và ứng phó thiên tai (lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, nước biển dâng) trên địa bàn tỉnh;

Thu thập, cập nhật các thông tin, số liệu về khí tượng thủy văn, tác động của biến đổi khí hậu làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; trên cơ sở đó báo cáo và đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục. Thực hiện lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển nông, lâm, thủy, hải sản;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành liên quan trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn; Kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh; đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, đề xuất các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm chỉnh việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển có liên quan đến nông nghiệp và phát triển nông thôn; thực hiện lồng ghép các kết quả giám sát biến đổi khí hậu và nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc danh mục quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường chiến lược theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

## 3. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành có liên quan xây dựng, phê duyệt phương án cấm mốc giới, công khai mốc giới và bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn;

b) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan được cung cấp quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo thiên tai và truyền tin; Điều 23 của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

c) Đề xuất xây dựng mới và tu sửa các công trình khí tượng thủy văn tại một số khu vực phù hợp, đặc biệt là khu vực ven biển và khu vực dễ bị tác động do thiên tai gây ra; đồng thời nâng cấp, đẩy mạnh hiện đại hóa công nghệ dự báo và mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn do trung ương quản lý trên địa bàn tỉnh;

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các đơn vị liên quan:

Lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh;

Xây dựng và duy trì hệ thống dự báo, cảnh báo thiên tai; đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

Thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

Tham gia thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khí tượng thủy văn tại địa phương;

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về khí tượng thủy văn, phòng tránh thiên tai, biến đổi khí hậu;

e) Thu nhận thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn từ các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

#### 4. Sở Thông tin và truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền văn bản pháp luật về khí tượng thủy văn trên công thông tin điện tử của tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp hướng dẫn cơ quan báo chí, Đài phát thanh, truyền hình cấp huyện xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về khí tượng thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng;

c) Phối hợp kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền văn bản pháp luật về khí tượng thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### 5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan theo dõi, tiếp nhận bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn mới nhất do hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia ban hành; trên cơ sở đó, thông tin kịp thời về diễn biến tình hình thiên tai đến người dân để chủ động trong việc phòng tránh; đồng thời, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các phương án phòng, chống và ứng phó để chỉ đạo cho các cấp, các ngành và chính quyền địa phương tổ chức thực hiện nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

#### 6. Sở Tư pháp

a) Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tinh tổ chức các hoạt động, hình thức tuyên truyền, hướng dẫn các ngành, địa phương tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

#### 7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn Thái Bình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về khí tượng thủy văn và ứng phó với biến đổi khí hậu trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh;

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định các dự án, đề án ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

#### 8. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan:

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương hàng năm cho hoạt động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn trong khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu, nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thuộc danh mục quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường chiến lược theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

#### 9. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phương án phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện các hoạt động khí tượng thủy văn phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai của địa phương.

#### 10. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

#### 11. Các sở, ban, ngành liên quan.

a) Thực hiện nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn trong khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư phát triển của ngành; lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư phát triển của ngành thuộc danh mục quy hoạch, kế hoạch, chương

trình, dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường chiến lược theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lập Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh. Rà soát, tổng hợp, báo cáo về hiện trạng các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng và hoạt động quan trắc, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của các chủ công trình thuộc quyền quản lý; quản lý hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân không thuộc hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn;

c) Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Thái Bình thực hiện phương án cắm mốc giới, công khai mốc giới và bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia trên địa bàn tỉnh.

## 12. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình

Trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 7 Luật Khí tượng Thủy văn.

## 13. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 53 Luật Khí tượng Thủy văn.

## 14. Ủy ban nhân dân cấp xã

Trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 3, Điều 53 Luật Khí tượng Thủy văn.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức xã hội khác

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn; tiếp nhận, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn và chấp hành các quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

## 16. Cơ quan, tổ chức, cá nhân:

a) Tự quyết định thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng theo nhu cầu riêng trên địa bàn tỉnh Thái Bình và có trách nhiệm thông báo về thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc quyền quản lý cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình; xác định nội dung quan trắc đối với trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc quyền quản lý;

b) Hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phải có đủ điều kiện và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

c) Trong hoạt động phòng, chống thiên tai phải sử dụng bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn mới nhất do hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia ban hành;

d) Khai thác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phải trả phí theo quy định của pháp luật, trừ các trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 32 Luật Khí tượng thủy văn;

đ) Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Khí tượng thủy văn và pháp luật có liên quan; có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 40 Luật Khí tượng thủy văn.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn theo Quy chế này và quy định pháp luật hiện hành.

2. Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo Quy chế này và quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc gửi ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với tình hình thực tiễn; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Diên**

